TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 230/2024/HC-PT
Ngày 28/03/2024
V/v: "Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Ngô Mạnh Cường

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 28 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 884/2023/TLPT-HC ngày 20 tháng 11 năm 2023, về việc: "Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 17/2023/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh O bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 489/2024/QĐ-PT ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh O; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông Đ: Ông Hồ Trung Ch, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp Long B, xã Long Điền A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang là người đại diện theo ủy quyền, Văn bản ủy quyền ngày 16/5/2023; có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thiện Ngh – Chức vụ: Chủ tịch; có đơn xin xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O:

1. Ông Nguyễn Hồng Ph, Chuyên viên, Ban Tiếp công dân – Nội chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh O. Địa chỉ: Số 12, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh O; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu T - Đội trưởng Đội kiểm soát Hải quan trực thuộc Cục Hải quan tỉnh O; có đơn xin xử vắng mặt.

3. Bà Huỳnh Thị H - Công chức Phòng Chống buôn lậu và xử lý vi phạm thuộc Cục Hải quan tỉnh O; có mặt.

Cùng địa chỉ: Số 91, đường Nguyễn H, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh O.

- *Người kháng cáo:* Ông Lê Văn Đ là người khởi kiện trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 05/9/2022 của người khởi kiện là Lê Văn Đ và ông Hồ Trung Ch đại diện theo ủy quyền của ông Đức trình bày:

Nguyên vào ngày 29/9/2021, Chủ tịch UBND tỉnh O ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với ông Đ theo Quyết định số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 với số tiền phải nộp phạt là 90.000.000 đồng. Vào ngày 04/10/2021, ông Đ có làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND Tỉnh O. Nội dung như sau:

Vào năm 2017, ông Thái Văn V là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn cưa xẻ gỗ Thái V tại thành phố Cao Lãnh có vay của ông Đ số tiền là 423.000.000đồng, lãi suất là 3%/tháng, ông V hẹn 01 tháng sau hoàn trả lại cho ông Đ, hai bên có làm giấy biên nhận nợ ngày 06/9/2017. Đến hẹn ông V không trả nợ, đến tháng 12/2017 ông V đem 01 chiếc xe ô tô bán tải 05 chỗ hiệu Toyota TUNDRA đời 2004 số máy 2UZ5179752, biển số Campuchia cùng giấy tờ xe (tiếng Campuchia) giao cho ông Đ và làm giấy ủy quyền cho ông Đ bán xe trừ vào số nợ 423.000.000 đồng, theo giấy tờ ký nhận ngày 08/12/2017. Sau đó, ông Đ bán xe không được nên ông Đ có yêu cầu ông V nhận lại xe và trả tiền cho ông Đ nhưng ông V không đồng ý, vì vậy ông Đ đã khởi kiện ông V tại Tòa án nhân dân thành phố Cao L yêu cầu ông V trả nợ vốn lãi tổng cộng là 571.346.000 đồng. Tòa án nhân dân thành phố Cao L và Tòa án nhân dân tỉnh O đã xét xử sơ, phúc thẩm buộc ông V phải trả nợ vay vốn trả lãi cho ông Đ là 493.218.000 đồng. Về chiếc xe thì Tòa án không xem xét giải quyết, do ông Đ và ông V không có yêu cầu. Bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao L đang thi hành án.

Sau khi Tòa xét xử xong thì ông Đ có đem chiếc xe trên của ông V cầm cố cho ông Trần Văn Nh, sinh năm 1990 (là chủ dịch vụ cầm đồ), cư trú tại khóm An L, phường An L, thành phố Hồng Ng để vay số tiền 200.000.000 đồng, để đáo nợ Ngân hàng, vì trước đây ông Đ có vay tiền của Ngân hàng để đưa cho ông V, do ông V không trả nợ nên ông Đ còn nợ Ngân hàng. Hai bên thỏa thuận trong thời hạn 01 tháng nếu không chuộc xe, không trả vốn lãi thì tài sản sẽ bị mất, chiếc xe thuộc quyền sở hữu của ông Nh, sau đó đến hạn ông Đ không có

tiền chuộc lại xe nên chiếc xe thuộc quyền sở hữu của ông Nh, ông Đ không còn dính líu gì cả.

Một thời gian sau ông Đ được biết ông Nh giao xe cho ông Võ Thanh H, ông H sử dụng xe trên đường tham gia giao thông thì bị Hải Quan tỉnh O bắt giữ xe vào ngày 25/3/2021.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Hồng Ng đã điều tra xác minh vụ việc trên, nhiều lần làm việc với ông Đ và ông Đ đã trình bày sự thật về chiếc xe trên của ông Thái Văn V giao cho ông Đ tại huyện Tân H để trừ cấn nợ, còn tại sao ông V có được chiếc xe trên thì ông Đ hoàn toàn không biết. Chiếc xe của ông V ông Đ không còn quản lý trên một năm nay, ông Đ không còn dính líu về chiếc xe này nữa, ông Đ có cung cấp địa chỉ nơi cư trú của ông V cho Công an thành phố Hồng N biết để xác minh sự thật về nguồn gốc sở hữu chiếc xe Campuchia, sau đó Công an thành phố Hồng Ng đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự về việc vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới theo quyết định số 18 ngày 30/8/2021.

Do đó ông Đ nhận thấy chiếc xe mang biển số Campuchia trên là của ông Thái Văn V giao cho ông Đ bán để trả nợ. Việc giao nhận xe có giấy tờ. Vì vậy ông Đ khẳng định rằng ông Đ không có hành vi kinh doanh, mua bán hàng hóa xe Campuchia nhập lậu qua biên giới, cho nên Chủ tịch UBND tỉnh O cho rằng ông Đ thực hiện hành vi vi phạm hành chính kinh doanh hàng hóa nhập lậu, ra quyết định xử phạt hành chính ông Đ là không có căn cứ pháp luật, là xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của ông Đ, ông Đ không đồng ý.

Ngày 04/10/2021, ông Đ làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh O yêu cầu xem xét lại Quyết định trên, giải quyết hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông Đ theo quy định của pháp luật. Ngày 22/10/2021, Chủ tịch UBND tỉnh O có thông báo số 81/TB-UBND thụ lý đơn khiếu nại của ông Đ. Ngày 12/11/2021, Văn phòng UBND tỉnh O có công văn số 1568/VP.UBND-TCD-NC mời ông Đức và các đương sự có liên quan đến cung cấp thông tin liên quan đến nội dung khiếu nại của ông Đ. Ngày 16/11/2021, tại Phòng họp của cục Hải quan tỉnh O chỉ có ông Đ và người được giao nhiệm vụ xác minh có biên bản làm việc xác minh nội dung ông Đ khiếu nại. Từ đó đến nay Chủ tịch UBND tỉnh O chưa có giải quyết khiếu nại của ông Đ.

Vào ngày 30/8/2022, Chủ tịch UBND tỉnh O ra Quyết định số 981/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của ông Đ. Chiếc xe ô tô nói trên nguồn gốc là của ông Thái Văn V giao cho ông Đ bán trừ vào số nợ 423.000.000đồng mà ông V thiếu ông Đ, ông V có làm giấy ủy quyền, ông V cũng công nhận là xe của ông V giao cho ông Đ bán trừ nợ, như ông Đ đã trình bày ở trên. Vì vậy nay ông Đ yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh O và Quyết định cưỡng chế số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh O.

Yêu cầu hủy Quyết định 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh O và Quyết định cưỡng chế số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của

Chủ tịch UBND tỉnh O.

- Theo văn bản ý kiến số 84/UBND-TCD-NC ngày 14/3/2023 của người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh O trình bày:

1. Việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O.

Ngày 25/3/2021, Đội Kiểm soát Hải quan - Cục Hải Quan tỉnh O phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành tuần tra trên tuyến Quốc lộ 30 thuộc khu vực ấp Bình H, xã Bình Th, thành phố Hồng Ng, tỉnh O đã phát hiện và bắt giữ 01 xe ô tô bán tải màu trắng, hiệu TOYOTA TUNDRA, biển số Campuchia 2A0 - 3341 (PHNOM PENH) do ông Võ Thanh H điều khiển, có giấy đăng ký xe do Campuchia cấp cho chủ xe là MEAS POLINE. Qua xác minh tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Dinh B và Đồn Biên phòng cửa khẩu Dinh B, chiếc xe trên không có làm thủ tục nhập cảnh qua cửa khẩu Dinh B. Ngày 06/4/2021, Đội Kiểm soát Hải Quan có Quyết định số 179/QĐ-ĐKS thành lập Hội đồng định giá, xác định xe có trị giá 700.000.000 đồng. Ngày 08/4/2021, Đội Kiểm soát Hải Quan lập Biên bản số 02/BB-VPHC vi phạm hành chính về lĩnh vực thương mại đối với ông Lê Văn Đ về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu quy định tại điểm k khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015).

Do vụ việc có dấu hiệu hình sự (trị giá trên 100 triệu đồng và có dấu hiệu nhập lậu xe ô tô qua biên giới); ngày 16/4/2021, Cục Hải quan tỉnh O có Công văn số 576/HQĐT-CBL&XL mời đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh O họp trao đổi thống nhất quan điểm chuyển hồ sơ vụ việc này sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ng để tiếp tục điều tra chuyên sâu. Ngày 20/4/2021, Đội kiểm soát Hải Quan có Quyết định số 02/QĐ-CHS chuyển hồ sơ, tang vật của vụ việc vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ng, tỉnh O.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ng, tỉnh O có Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 18/QĐKKT-CSĐT do vụ việc không có dấu hiệu phạm tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới". Ngày 01/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ng có Công văn số 222/CSĐT-ĐTTH chuyển trả hồ sơ cho Đội kiểm soát Hải Quan để xử lý theo quy định.

Trên cơ sở hồ sơ vụ việc vi phạm, ngày 09/9/2021 Cục Hải Quan tỉnh O có Công văn số 1533/HQĐT-CBL&XL trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét xử phạt đối với ông Đ về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu quy định tại điểm k khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015). Ngày 29/9/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O ra Quyết định số 1479/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Văn Đ; hình thức xử phạt chính (phạt tiền) với số tiền là

90.000.000đồng, hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm là 01 chiếc xe ô tô bán tải như nêu trên.

Ngày 04/10/2021, ông Lê Văn Đ có đơn khiếu nại Quyết định số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND Tỉnh, ngày 14/10/2021 Cục Hải Quan tỉnh O có Công văn số 1774/HQĐT-CBL&XL báo cáo kết quả tham mưu xử lý đơn khiếu nại, ngày 22/10/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh có Thông báo số 81/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiến nại (lần đầu) của ông Lê Văn Đức. Trên cơ sở xác minh nội dung khiếu nại của ông Lê Văn Đ, tổ xác minh kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O bác đơn khiếu nại của ông Lê Văn Đức, giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 (Văn bản số 2029/HQDT-CBL&XL ngày 22/11/2021 của Cục Hải Quan tỉnh O).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh O có Công văn số 110/VPUBND-TCD-NC ngày 19/01/2022 mời ông Lê Văn Đ, địa chỉ khóm 2, thị trấn Sa R, huyện Tân H, tỉnh O đến dự buổi đối thoại liên quan đến nội dung khiếu nại nhưng ông Lê Văn Đ không đến dự.

Ngày 01/10/2021, Cục Hải Quan tỉnh O có Công văn số 1672/HQĐT-CBL&XL đề xuất phương án xử lý tang vật tịch thu theo thủ tục hành chính. Ngày 29/11/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 1792/QĐ-UBND-HC về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính, theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2709/STC-QLG.CS. Ngày 06/12/2021, Cục Hải Quan có Thông báo số 2113/TB-HQĐT về việc lựa chọn tổ chức đấu giá. Ngày 08/12/2021, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh O có Đơn xin nhận thầu tại Công văn số 55/CV-ĐG về việc cung cấp dịch vụ tổ chức đấu giá tài sản. Ngày 24/5/2022, Cục Hải Quan tỉnh O và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 119/2022/HĐDVĐG, kết quả ông Nguyễn Thanh L, ngụ ấp 2/5, xã Long H, huyện Cần G, tỉnh Long An là người mua được tài sản với giá bán là 735.000.000 đồng được Cục Hải Quan nộp vào tài khoản tạm gửi của Sở Tài chính và đề nghị nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Về việc ban hành Quyết định cưỡng chế khấu trừ tài khoản số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O.

Do ông Lê Văn Đ không chấp hành Quyết định số 1479/QĐ-XPVPHC với hình thức xử phạt chính (phạt tiền) với số tiền 90.000.000 đồng. Ngày 29/7/2022, Cục Hải Quan tỉnh O có Công văn số 1178/HQĐT-CBL&XL gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Đồng Tháp về việc xác minh số dư tài khoản đối với ông Lê Văn Đ; Công văn số 1243/HQĐT-CBL&XL ngày 11/8/2022 gửi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Đồng Tháp về việc hỗ trợ giữ lại số dư tài khoản cá nhân đối với ông Lê Văn Đ. Ngày 11/8/2022, Cục Hải Quan tỉnh O có Công văn số 1245/HQĐT-CBL&XL đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm

hành chính. Ngày 30/8/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ra Quyết định số 981/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tài khoản gồm: Tiền phạt theo quyết định xử phạt là 90 triệu đồng; tiền phạt chậm nộp tính 0,05%/ngày kể từ ngày 11/10/2021 đến ngày thực hiện khấu trừ tiền từ tài khoản (có bảng thống kê kèm theo). Ngày 15/9/2022 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh tỉnh O đã khấu trừ số tiền 104.580.000 đồng (bao gồm cả tiền chậm nộp).

Từ cơ sở pháp lý nêu trên, việc Chủ tịch UBND tỉnh O ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 và Quyết định cưỡng chế khấu trừ tài khoản số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 đối với ông Lê Văn Đ là bảo đảm đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh O giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1479/QĐ- XPVPHC ngày 29/9/2021 và Quyết định cưỡng chế khấu trừ tài khoản số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh O.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 17/2023/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh O đã quyết định:

Căn cứ: Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 193, Điều 348 của Luật tố tụng hành chính 2015; Điều 38, 58, 59, 61, 62, 63, 66, 70, 86, 87, 88 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020;

Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/TUBT QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ đối với yêu cầu hủy Quyết định 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh O về xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O về việc cưỡng chế khấu trừ tài khoản.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/9/2023 ông Lê Văn Đức kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo, sửa án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính trên.

Tại phiên tòa ông Ch đại diện cho ông Đ trình bày: Xe bán tải là của ông V đã mang vào lãnh thổ Việt Nam, do không có tiền trả cho ông Đ nên đã ủy quyền giao xe cho ông Đ bán; ông Đ cầm xe cho ông Nh để lấy tiền trả nợ Ngân hàng ông Đ vay cho ông V mượn, nhưng Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh O, xử phạt đối với Đ là không phù hợp; ông Đ không phải là người mua bán kinh doanh, đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đ hủy các quyết định hành chính trên.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị kiện trình bày: Ông Đ là người biết xe này nhập lậu không hợp pháp nhưng vẫn nhận và mang đi cầm lấy tiền vi phạm tại điểm k khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015); đề nghị bác đơn kháng cáo của ông Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm: Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng, các bên đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung kháng cáo của ông Đ thì tại cơ quan điều tra ông Đ khai ông V giao xe cho ông Đ để trừ nợ. Khi Tòa giải quyết buộc ông V trả nợ cho ông Đ, không đề cập đến chiếc xe nhưng ông Đ không giao trả lại xe cho ông Vinh nhưng lại mang xe đi cầm lấy tiền, nên Chủ tịch UBND tỉnh O xử phạt đối với ông Đ là đúng quy định. Do ông Đ không thi hành nên Chủ tịch UBND tỉnh O ban hành quyết định cưỡng chế tài khoản của ông Đ là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của ông Đức, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa thì thấy:

- Đơn kháng cáo của ông Lê Văn Đ đúng quy định của pháp luật, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của ông Lê Văn Đ:

[1]. Ngày 25/3/2021, Đội kiểm soát Hải Quan - Cục Hải Quan tỉnh O phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành tuần tra trên tuyến quốc lộ 30 thuộc khu vực ấp Bình H, xã Bình Th, thành phố Hồng Ng, tỉnh O đã phát hiện và bắt giữ 01 xe ô tô bán tải màu trắng, hiệu TOYOTA TUNDRA, biển số Campuchia 2A0 - 3341 (PHNOM PENH) do ông Võ Thanh H điều khiển, có giấy đăng ký xe do Campuchia cấp cho chủ xe là MEAS POLINE.

[2]. Qua xác minh tại Chi cục Hải Quan cửa khẩu Dinh B và Đồn Biên phòng cửa khẩu Dinh B, chiếc xe trên không làm thủ tục nhập cảnh qua cửa khẩu Dinh B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ng, tỉnh O có Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 18/QĐKKT-CSĐT ngày 30/8/2021, do vụ việc không có dấu hiệu phạm tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới" (BL: 240). Tại Thông báo kiểm sát quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 22/TB-VKSTPHN ngày 31/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự thống nhất không khởi tố vụ án hình sự, do ông Đ và ông Nh không liên quan đến việc vận chuyển xe từ Campuchia sang Việt Nam (BL: 244); nên ông Đ không phải là đối tượng vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

[3]. Theo tài liệu Giấy ủy quyền ngày 08/12/2017, tại Cao L Đồng Tháp ông Trần Văn V đã ủy quyền cho ông Lê Văn Đ bán chiếc xe bán tải; giá từ 16.000USD để trừ nợ, nếu có ai tranh chấp ông Trần Văn V hoàn toàn chịu trách nhiệm (BL: 173). Ngày 11/4/2020 ông Đ cầm chiếc xe ô tô trên cho ông Trần Văn Nh lấy 200.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận đến ngày 11/5/2020 ông Đ trả tiền vay và lấy lại xe (BL: 144). Đến hạn, ông Đ không trả tiền nên ông Nh vẫn tiếp tục giữ xe; ngày 22/03/2021 ông Nh nhờ ông H điều khiển xe đi sửa chữa, đến ngày 25/03 ông H mang xe về trên đường đi bị bắt giữ (BL: 243). Như vậy, hành vi trên của ông Đ không phải thực hiện hành vi kinh doanh, mục đích ông Đ cầm xe để trừ nợ, trong giao dịch dân sự.

[4]. Căn cứ tại [2] và [3] thì ông Đ không phải là đối tượng vận chuyển trái phép chiếc xe ô tô bán tải từ Campuchia sang Việt Nam và ông Đ thực hiện việc bán xe theo ủy quyền của ông V, nếu có tranh chấp ông V hoàn toàn chịu trách nhiệm; mục đích ông Đ cầm xe cho ông Nh để lấy tiền trả nợ cho Ngân hàng mà trước đây ông Đ vay tiền của Ngân hàng cho ông V mượn (được thể hiện tại Bản án số 356/2019/DS-PT ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh O). Như vậy, ông Đ không phải là đối tượng kinh doanh, đối tượng vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới nhưng Chủ tịch UBND tỉnh O căn cứ điểm k khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015) đã ban hành Quyết định số 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Văn Đ; hình thức xử phạt chính (phạt tiền) với số tiền là 90.000.000 đồng là chưa đúng quy định; về hình thức xử phạt bổ sung: Chiếc xe ô tô bán tải trên, nhập lậu vào Việt Nam và bị bắt giữ khi đang lưu hành trên lãnh thổ Việt Nam, nên cần thiết tịch thu xe là đúng quy định. Nếu có tranh chấp về các hợp đồng có liên quan đến chiếc xe bị tịch thu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5]. Từ những căn cứ trên, đối chiếu với Quyết định số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh O, về việc cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, đối với ông Đức cũng không đúng quy định.

[6]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy lời trình bày của người đại diện hợp pháp cho ông Đ, đúng một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần; chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Đ; sửa một phần bản án hành chính sơ thẩm; ông Đ không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Chủ tịch UBND tỉnh O phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

1. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Lê Văn Đ; sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số: 17/2023/HC-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh O như sau:

Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 157, Điều 158, khoản 2 Điều 349 Luật tố tụng hành chính 2015; khoản 3 Điều 38, Điều 59, Điều 62, Điều 63, Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/TUBT QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ đối với yêu cầu hủy điểm a khoản 6 Điều 1 tại Quyết định 1479/QĐ-XPVPHC ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh O về xử phạt vi phạm hành chính và hủy Quyết định số 981/QĐ-CCXP ngày 30/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O về việc cưỡng chế khấu trừ tài khoản.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Lê Văn Đ không phải chịu; hoàn trả cho ông Đ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0014133, ngày 18/01/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh O .

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh O phải chịu 300.000 đồng.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Lê Văn Đ không phải chịu; hoàn trả 300.000 đồng cho ông Lê Văn Đ theo Biên lai thu số 0003259 ngày 27/9/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh O.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đỗ Đình Thanh - Nguyễn Văn Minh	**Đặng Văn Ý**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh O;
- VKSND tỉnh O;
- Cục THADS tỉnh O;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (NTTP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý